

Số: /QĐ-ĐHCNVT

Phủ Thọ, ngày tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về liên chính học thuật

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/06/2025;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Luật số 36/2009/QH11 ngày 19/6/2009; Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 01/04/2025 của Hội đồng trường Ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì; Quyết định số 193/QĐ-ĐHCNVT ngày 09/03/2026 về việc sửa đổi tạm thời một số điều của Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 01/04/2024 của Hội đồng trường;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về liên chính học thuật của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị thuộc Trường; viên chức, người lao động và người học tại Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Đức Bình

QUY ĐỊNH

Về liên chính học thuật của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHCNVT ngày tháng 03 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về liên chính học thuật trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và đào tạo (sau đây gọi tắt là “**Quy định**”) của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì (sau đây gọi tắt là “**Trường**”).

2. Quy định này áp dụng với các đối tượng sau:

- a) Viên chức, người lao động làm việc tại Trường;
- b) Người học các trình độ, hình thức, chương trình của Trường;
- c) Đối tượng khác liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo của Trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đổi mới sáng tạo* là hoạt động tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, quy trình mới, mô hình kinh doanh mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình kinh doanh đã có.

2. *Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo* bao gồm:

- a) Nghiên cứu cơ bản;
- b) Nghiên cứu ứng dụng;
- c) Phát triển công nghệ; phát triển giải pháp xã hội;
- d) Sản xuất thử nghiệm;
- đ) Ứng dụng, chuyển giao công nghệ;
- e) Đổi mới sáng tạo dựa trên đổi mới công nghệ, sáng tạo công nghệ, nâng cao hiệu suất công nghệ;
- g) Khởi nghiệp sáng tạo;
- h) Cung cấp dịch vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

i) Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng tạo tri thức và hoạt động liên quan khác.

3. *Liên chính học thuật* là việc tác giả ứng xử trung thực, minh bạch, công bằng, có ý thức, trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, quy định trích dẫn và đạo đức khoa học đối với các sản phẩm học thuật do tác giả tạo ra trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4. *Sản phẩm học thuật* là sản phẩm được tạo ra trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bao gồm: khóa luận/đề án tốt nghiệp, đề án thạc sĩ, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, báo cáo kết quả nghiên cứu (chuyên đề tiến sĩ); tài liệu giảng dạy của Trường; bài viết trên tạp chí/đặc san khoa học; báo cáo kết quả nghiên cứu của đề tài, dự án, đề án khoa học; tham luận hội thảo, hội nghị, tọa đàm khoa học và các sản phẩm khác trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

5. *Tác giả* là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

6. *Hành vi vi phạm liên chính học thuật* là hành vi không trung thực, không minh bạch, vi phạm đạo đức khoa học, vi phạm các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi: đạo văn, gian lận, bịa đặt và các biểu hiện khác, kể cả việc hỗ trợ giúp đỡ người khác vi phạm liên chính học thuật.

7. *Đạo văn* là việc sử dụng một phần hoặc toàn bộ ý tưởng, kết quả nghiên cứu, hoặc tài sản trí tuệ của người khác mà không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và quy định trích dẫn, kiểm tra đạo văn trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học.

8. *Tự đạo văn* là hành vi sử dụng một phần hoặc toàn bộ sản phẩm học thuật đã công bố của bản thân vào sản phẩm học thuật mới do chính mình là tác giả hoặc đồng tác giả mà không trích dẫn nguồn trung thực và đầy đủ.

9. *Bịa đặt* là hành vi cố ý trình bày và báo cáo những thông tin, dữ liệu sai lệch so với thông tin, dữ liệu của nguồn trích dẫn hoặc tự tạo ra nguồn trích dẫn, thông tin, dữ liệu không có thật, không có căn cứ.

10. *Ngụy tạo* là hành vi nhào nặn, cắt xén dữ liệu, kết quả nghiên cứu để phù hợp với ý đồ chủ quan của mình hay người khác.

11. *Xung đột lợi ích* là tình huống mà trong đó lợi ích của người nghiên cứu hoặc người thân thích của họ tác động hoặc sẽ tác động không đúng đến việc thực hiện nhiệm vụ.

Các thuật ngữ khác không được nêu tại Điều 2 Quy định này sẽ được hiểu theo văn bản quy định của pháp luật, văn bản quy định của Trường.

Điều 3. Nguyên tắc chung về liêm chính học thuật

1. Bảo đảm tính trung thực, chính xác, minh bạch, đề cao phẩm chất, đạo đức học thuật; nâng cao nhận thức và tự giác tuân thủ của mỗi cá nhân trong hoạt động học thuật.

2. Bảo đảm tinh thần trách nhiệm trong hoạt động học thuật, phòng ngừa vi phạm, xử lý hành vi vi phạm và thường xuyên nâng cao nhận thức về liêm chính học thuật.

3. Nghiêm cấm các hành vi ghi tên người khác làm đồng tác giả hoặc người thụ hưởng trong các sản phẩm khoa học khi không có sự đóng góp hoặc khi chưa có sự đồng ý của người đó bằng văn bản.

4. Các hành vi vi phạm các quy tắc liêm chính học thuật phải có biện pháp xử lý kịp thời, đúng quy định.

5. Mọi viên chức, người lao động và người học của Trường, các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan tới hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác trong Trường đều có trách nhiệm tuân thủ nghiêm ngặt quy định về liêm chính học thuật, trách nhiệm giải trình, đồng thời giám sát, phát hiện vi phạm liêm chính học thuật, báo cáo Hiệu trưởng xử lý theo quy định.

Chương II

CÁC QUY TẮC LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT

Mục 1. LIÊM CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Điều 4. Thực hiện liêm chính trong học tập

1. Tuân thủ và thực hiện nguyên tắc chung về liêm chính học thuật tại Điều 3 của Quy định này.

2. Thực hiện trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo chính xác, rõ ràng, minh bạch.

3. Chọn lọc tài liệu tham khảo, chỉ sử dụng các nguồn tài liệu chính thống, uy tín, hợp pháp. Đối với nguồn trích dẫn từ tài liệu điện tử, cần thể hiện rõ đường liên kết đến đúng nội dung và ngày truy cập theo quy định.

4. Cam kết trung thực về dữ liệu, kết quả công bố, nguồn tài liệu trong sản phẩm học thuật.

5. Lời cảm ơn trong sản phẩm học thuật phải thể hiện trung thực các thông tin về đơn vị, cá nhân đóng góp, hỗ trợ cho sản phẩm học thuật.

6. Không hỗ trợ người khác thực hiện hành vi vi phạm liêm chính học thuật dưới bất kỳ hình thức nào.

7. Tuân thủ các nguyên tắc trong hoạt động nhóm, không sử dụng kết quả làm việc của nhóm trong các sản phẩm cá nhân khi chưa được sự đồng ý của các thành viên.

8. Thực hiện đúng quy định, quy trình về thi, kiểm tra của Trường.

9. Không được giả mạo hồ sơ hoặc sử dụng hồ sơ không hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thực hiện liên chính học thuật trong giảng dạy và đánh giá kết quả học tập

1. Tuân thủ và thực hiện nguyên tắc chung về liên chính học thuật tại Điều 3 của Quy định này.

2. Thực hiện trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo chính xác, rõ ràng, minh bạch.

3. Giảng dạy đúng chương trình, nội dung, kế hoạch theo đề cương chi tiết học phần đã công bố.

4. Không hỗ trợ đồng nghiệp, người học, cá nhân khác thực hiện hành vi vi phạm liên chính học thuật.

5. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học.

Điều 6. Kiểm tra liên chính học thuật trong học tập và giảng dạy

1. Kiểm tra liên chính đối với sản phẩm học thuật trong học tập:

a) Thông qua nhận xét và đánh giá của người hướng dẫn và hội đồng chuyên môn của các đơn vị;

b) Thông qua các công cụ hỗ trợ kiểm tra trùng lặp dữ liệu ;

c) Khi tiếp nhận thông tin phản ánh từ người đọc và các bên liên quan;

d) Các hình thức khác được Nhà trường phê duyệt.

2. Kiểm tra liên chính đối với sản phẩm học thuật trong giảng dạy:

a) Thông qua nhận xét và đánh giá của hội đồng khoa học và đào tạo, hội đồng chuyên môn, của các đơn vị chức năng;

b) Thông qua các công cụ hỗ trợ kiểm tra trùng lặp dữ liệu ;

c) Khi tiếp nhận thông tin phản ánh từ người đọc và các bên liên quan;

d) Các hình thức khác được Nhà trường phê duyệt.

3. Sử dụng các phần mềm, công cụ kiểm tra mức độ trùng lặp, kiểm tra văn bản do trí tuệ nhân tạo viết khi cần thiết; đảm bảo cách thức trích dẫn và tỷ lệ trích dẫn phù hợp theo quy định; đảm bảo sự minh bạch, phù hợp trong việc sử dụng trí tuệ nhân tạo.

4. Thực hiện lưu trữ, lưu hành, truyền thông các sản phẩm học thuật theo quy định của pháp luật và các quy định của Trường.

Mục 2. LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Điều 7. Liêm chính trong đề xuất, tham gia, kết hợp tuyển chọn và thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ

1. Thực hiện đầy đủ, nội dung, phương pháp học thuật theo đề cương đã được phê duyệt và tuân thủ đúng các quy định về quản lý khoa học và công nghệ.

2. Không sao chép, lấy lại ý tưởng của người khác làm đề xuất của mình.

3. Không sử dụng một nhiệm vụ đã được phê duyệt nơi này để tham gia tuyển chọn, nhận tài trợ học thuật ở nơi khác.

4. Không tự đưa tên, giả mạo chữ ký người khác trong danh sách thành viên học thuật khi chưa được sự đồng ý của người đó hoặc trên thực tế người đó không tham gia vào nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

5. Không sử dụng quyền lực, mối quan hệ hay vật chất để tác động vào việc tuyển chọn, dẫn đến sự cạnh tranh không lành mạnh trong quá trình tuyển chọn.

6. Trung thực, minh bạch thực hiện nghiên cứu theo đề cương đã được phê duyệt, trong thực hiện học thuật khoa học và tuân thủ nghiêm các quy định liên quan. Đối với các nội dung không thể công khai, cần đưa ra các giải trình phù hợp dựa trên các quy định.

7. Không bịa đặt, nguy tạo đối tượng, khách thể, dữ liệu nghiên cứu.

8. Có trách nhiệm giải trình đầy đủ kết quả nghiên cứu với các bên liên quan khi được các cấp thẩm quyền yêu cầu.

9. Tôn trọng sự đóng góp và kết quả nghiên cứu, các sản phẩm khoa học của các chủ thể, người hỗ trợ và các bên liên quan.

Điều 8. Liêm chính trong báo cáo khoa học và công bố khoa học

1. Không đạo văn hoặc tự đạo văn, luôn tuân thủ đúng quy định về trích dẫn trong báo cáo khoa học và công bố khoa học.

2. Trung thực với kết quả học thuật thu được, không bịa đặt thông tin, dữ liệu trong báo cáo khoa học và công bố khoa học.

3. Ghi nhận đầy đủ, đúng mức đối với sự đóng góp của tất cả thành viên đối với sản phẩm hình thành từ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, không sử dụng kết quả nghiên cứu khi chưa được sự đồng ý của các thành viên.

4. Phải có ý kiến của các đồng tác giả về việc ghi và không ghi tên của họ trong các ấn phẩm khoa học nếu không có thỏa thuận nào khác, tuân thủ đúng việc tuyên bố quyền tác giả theo quy định khi công bố.

5. Không bán, cho người khác kết quả học thuật của mình để họ sử dụng vào mục đích trái với thông lệ khoa học.

6. Viên chức, người lao động đang công tác tại Trường phải ghi tên Trường và không được ghi tên đơn vị công tác khác trên các công bố khoa học, trừ trường hợp có quy định, thỏa thuận khác.

7. Người nghiên cứu, chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm tìm hiểu kỹ về tạp chí, nhà xuất bản trước khi gửi bản thảo, chỉ gửi công bố khoa học trên các ấn phẩm đã được liệt kê trong danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước và của các tổ chức, đơn vị có thẩm quyền.

8. Ghi nhận đầy đủ trong báo cáo, công bố khoa học sự tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định.

9. Công khai các xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến độ tin cậy của các công bố khoa học.

10. Tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

Điều 9. Liêm chính trong hoạt động chuyển giao kết quả học thuật và sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Các kết quả học thuật nhận kinh phí từ các nguồn ngoài ngân sách nhà nước cần thực hiện theo cam kết trong hợp đồng ký giữa các bên liên quan.

2. Hoạt động chuyển giao kết quả học thuật hay sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hình thành từ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Việc chuyển giao kết quả học thuật và sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải được các cấp thẩm quyền cho phép.

Điều 10. Liêm chính trong phản biện, đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Không nhận nhiệm vụ phản biện, đánh giá các đề xuất học thuật, khoa học không thuộc chuyên môn, nghiệp vụ của mình hoặc có quan hệ người thân với người được phản biện, đánh giá.

2. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao trong vai trò và vị trí đảm nhận, không thỏa hiệp với các hành vi sai trái, hành vi vi phạm liêm chính học thuật.

3. Công tâm, khách quan, không thiên vị hay trù dập trong phản biện, đánh giá; không để quan hệ cá nhân, lợi ích nhóm, lợi ích vật chất chi phối kết quả phản biện, đánh giá.

4. Cầu thị tiếp nhận ý kiến phản biện, đánh giá khoa học của người khác, không có suy nghĩ và hành vi tiêu cực khi có những người đưa ra ý kiến phản biện, không ủng hộ.

5. Bảo mật thông tin phản biện, đánh giá theo quy định.

Điều 11. Liêm chính trong hợp tác, tập huấn và chuyển giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Tuân thủ quy định về xác lập quyền sở hữu trí tuệ từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ căn cứ vào thoả thuận, hợp đồng.
2. Không được tự ý chuyển giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ đã ký cho đối tác khác, hoặc bên thứ ba mà không có sự đồng ý của chủ sở hữu.
3. Chỉ được tập huấn, chuyển giao tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu của mình.
4. Trung thực - minh bạch khi triển khai tập huấn, chuyển giao tài sản trí tuệ.
5. Tôn trọng các thành viên tham gia thực hiện; đối tác tiếp nhận tài sản trí tuệ khi được tập huấn, chuyển giao.
6. Công bằng trong quản lý và phân chia lợi ích cho các thành viên tham gia.

Điều 12. Liêm chính trong hoạt động thông tin khoa học, công nghệ

1. Chia sẻ thông tin phải chính xác, khách quan, đầy đủ, kịp thời và đáp ứng yêu cầu của tổ chức, cá nhân về chất lượng, khối lượng sản phẩm, dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ.
2. Sử dụng hiệu quả việc khai thác và quản lý thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế.
3. Cung cấp thông tin phải bảo đảm quyền lợi của các đơn vị, cá nhân được tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của pháp luật.
4. Cung cấp thông tin phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo mật thông tin khoa học và công nghệ.
5. Khai thác thông tin phải kết hợp chặt chẽ hoạt động thông tin khoa học và công nghệ với hoạt động nghiệp vụ thư viện, lưu trữ, thống kê, truyền thông khoa học và công nghệ.

Điều 13. Liêm chính trong sử dụng nguồn nhân lực, vật lực, tài lực cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Không sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường để thực hiện các nhiệm vụ của cá nhân, tổ chức khi không được phép của Lãnh đạo Trường.
2. Trung thực, minh bạch khi sử dụng nguồn nhân lực, tài lực, vật lực để triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
3. Tôn trọng, công bằng trong liên kết sử dụng nguồn nhân lực, vật lực đối với đơn vị quản lý trực tiếp, Nhà trường và các bên liên quan.
4. Có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với các đơn vị liên quan theo quy định.
5. Không giả mạo chữ ký người khác trong hồ sơ thanh quyết toán tài chính các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Điều 14. Kiểm tra liên chính học thuật trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Kiểm tra thông qua nhận xét và đánh giá của người hướng dẫn, hội đồng khoa học và đào tạo hoặc hội đồng chuyên môn.
2. Kiểm tra thông qua các công cụ hỗ trợ kiểm tra trùng lặp dữ liệu mà Nhà trường sử dụng.
4. Kiểm tra khi tiếp nhận thông tin phản ánh từ người đọc và các bên liên quan.
5. Các hình thức kiểm tra khác được Nhà trường phê duyệt.
6. Thực hiện lưu hành, truyền thông các sản phẩm học thuật theo quy định của pháp luật.

Mục 3. LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT KHI SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Điều 15. Liêm chính học thuật khi sử dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học

1. Minh bạch về việc sử dụng trí tuệ nhân tạo trong bài tập, bài giảng, bài viết, nghiên cứu. Người nghiên cứu, người viết cần báo cáo rõ tỉ lệ sử dụng nội dung được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo trong bài tập, bài giảng, bài viết, nghiên cứu; mô tả rõ ràng trí tuệ nhân tạo đóng vai trò là công cụ hỗ trợ ý tưởng hay tham gia vào quá trình viết chính.
2. Người nghiên cứu, người viết phải xem xét, đảm bảo tính chính xác các dữ liệu do trí tuệ nhân tạo cung cấp và chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung do trí tuệ nhân tạo viết.
3. Trích dẫn và ghi nguồn những nội dung do trí tuệ nhân tạo viết; đảm bảo tuân thủ cách thức trích dẫn theo quy định.
4. Không cung cấp các thông tin là bí mật của Nhà trường, của quốc gia và các thông tin khác cần bảo mật cho trí tuệ nhân tạo.
5. Chỉ sử dụng trí tuệ nhân tạo là công cụ hỗ trợ ý tưởng và không được thay thế sự sáng tạo của người nghiên cứu, người viết.
6. Việc kiểm tra thực hiện theo Điều 6, Điều 14 Quy định này.

Điều 16. Liêm chính trong đề xuất sáng kiến và đề xuất hồ sơ đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ khi đăng ký chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ hay sáng chế tại Việt Nam.
2. Tuân thủ các thông lệ quốc tế và quy định, văn bản của pháp luật của quốc gia mà sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đăng ký sở hữu trí tuệ hay sáng chế quốc tế.

3. Không sao chép ý tưởng, đề xuất của người khác thành đề xuất của mình.
4. Phân chia đúng tỷ lệ đóng góp của các đồng tác giả.
5. Không tự đưa tên cá nhân, tổ chức vào danh sách người thụ hưởng sáng kiến khi chưa được sự đồng ý của họ.
6. Xác định đúng chủ sở hữu sáng kiến, chủ sở hữu tài sản trí tuệ. Phải có sự đồng ý của chủ sở hữu tài sản trí tuệ khi đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ.
7. Hội đồng sáng kiến có trách nhiệm, công tâm, khách quan, không thiên vị hay trù dập trong đánh giá, xét, công nhận sáng kiến; không để quan hệ cá nhân, lợi ích nhóm, lợi ích vật chất chi phối khi đánh giá, xét, công nhận sáng kiến.

Điều 17. Liêm chính trong khen thưởng

1. Không tự lấy công trình, công bố của tập thể tác giả để đăng ký dự thi, xét khen thưởng khi chưa có sự đồng ý của các tác giả khác.
2. Không bịa đặt thông tin, kết quả học thuật để được xét khen thưởng.
3. Minh bạch, rõ ràng về tài chính trong học thuật, trong khen thưởng.
4. Không sử dụng quyền lực, mối quan hệ hay vật chất để tác động nhằm có lợi cho mình hay người khác không đúng với quy định của pháp luật về khen thưởng, về tài chính và thông lệ khoa học.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN XỬ LÝ VI PHẠM LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT

Điều 18. Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong thực hiện các hoạt động học thuật

1. Bảo đảm tuân thủ nguyên tắc liêm chính học thuật và đạo đức học thuật được quy định trong Quy định này và các quy định khác có liên quan.
2. Chủ động khắc phục hậu quả khi phát hiện sản phẩm học thuật của mình có dấu hiệu vi phạm liêm chính học thuật.
3. Phối hợp với Hội đồng liêm chính học thuật trong quá trình xem xét, xử lý các vi phạm liêm chính học thuật.

Điều 19. Trách nhiệm của đơn vị thuộc Trường trong tổ chức thực hiện

1. Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác Quốc tế (KHCCN&HTQT)
 - a) Chủ trì tham mưu cho Hiệu trưởng về các vấn đề liêm chính học thuật trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ;
 - b) Giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về liêm chính học thuật trong tổ chức và thực hiện Quy định này;

c) Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về các hành vi có dấu hiệu vi phạm liêm chính học thuật;

d) Tham mưu cho Hiệu trưởng giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý các đơn vị, cá nhân vi phạm liêm chính học thuật theo Quy định này.

2. Phòng Quản lý Đào tạo

a) Chủ trì tham mưu cho Hiệu trưởng về các vấn đề liêm chính học thuật liên quan đến hoạt động đào tạo;

b) Phối hợp với Phòng KHCN&HTQT thực hiện việc quản lý, giám sát các đơn vị, cá nhân khi thực hiện Quy định này; tham mưu Hiệu trưởng xử lý các hành vi vi phạm liêm chính học thuật.

3. Các đơn vị khác thuộc Trường có trách nhiệm

a) Tuyên truyền, phổ biến đến viên chức, người lao động, người học quy định về liêm chính học thuật;

b) Thường xuyên nâng cao ý thức, trách nhiệm liêm chính học thuật cho viên chức, người lao động, người học thuộc đơn vị quản lý;

c) Nhắc nhở, cảnh báo đối với đơn vị, cá nhân có sản phẩm học thuật có dấu hiệu vi phạm liêm chính học thuật để đơn vị, cá nhân chủ động khắc phục hậu quả;

d) Phản ánh đến Hội đồng liêm chính học thuật, các đơn vị có thẩm quyền trong Trường khi phát hiện đơn vị, cá nhân nào không chủ động khắc phục hoặc khắc phục không đầy đủ hậu quả liên quan đến các sản phẩm học thuật có dấu hiệu vi phạm liêm chính học thuật.

Điều 20. Phát hiện, báo cáo hành vi vi phạm

1. Hành vi vi phạm liêm chính học thuật có thể được phát hiện thông qua:

a) Các hội đồng khoa học và đào tạo, hội đồng đánh giá, thẩm định chuyên môn và các hội đồng khác;

b) Nghiệp vụ quản lý khoa học;

c) Thanh tra, kiểm tra;

d) Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

đ) Sử dụng các công cụ kỹ thuật như phần mềm đánh giá đạo văn, phần mềm kiểm tra nội dung do trí tuệ nhân tạo viết;

e) Phát hiện hoặc đề nghị của các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền.

2. Các cá nhân, tổ chức trong Trường có liên quan đến hoạt động học thuật tại Trường đều có quyền báo cáo hành vi vi phạm liêm chính học thuật của nhà khoa học, viên chức, người lao động, người học. Người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được bảo đảm bí mật về thông tin theo các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Hình thức báo cáo bằng văn bản, trực tiếp hoặc qua email, có nội dung báo cáo rõ ràng và minh chứng kèm theo.

Điều 21. Trình tự, thẩm quyền xử lý vi phạm

1. Phòng KHCN & HTQT tiếp nhận thông tin chính thức về hành vi vi phạm liên chính học thuật quy định tại Điều 20, đề xuất Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Hội đồng liên chính học thuật. Thư ký Hội đồng liên chính học thuật phân loại, tổng hợp thông tin và báo cáo Chủ tịch Hội đồng. Đối với các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, quy trình tiếp nhận và xử lý đơn thực hiện theo các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Đối với các hành vi vi phạm đã rõ ràng theo quy chế này và các quy định khác của pháp luật, người vi phạm đã thừa nhận bằng văn bản, Phòng chức năng sẽ báo cáo với Hội đồng liên chính học thuật để xử lý theo quy định của Nhà trường.

3. Đối với các hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành, chưa rõ ràng theo quy chế này và các quy định khác của pháp luật và người vi phạm không thừa nhận, Chủ tịch Hội đồng liên chính học thuật sẽ tổ chức họp và thẩm định để đưa ra kết luận. Trên cơ sở kết luận của Hội đồng, Hiệu trưởng Nhà trường xem xét ban hành quyết định xử lý.

Điều 22. Các hình thức xử lý vi phạm liên chính học thuật

1. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả, Nhà trường sẽ xem xét xử lý theo quy định. Ngoài ra, người vi phạm có thể bị xem xét áp dụng một hoặc nhiều hình thức xử lý tại khoản 2, 3, 4 Điều này.

2. Đối với vi phạm của chủ nhiệm, thành viên trong thực hiện nhiệm vụ học thuật:

- a) Bị nhắc nhở, yêu cầu khắc phục;
- b) Không được công nhận kết quả, sản phẩm có vi phạm;
- c) Bị buộc dừng, chấm dứt hợp đồng nhiệm vụ đang thực hiện;
- d) Bị huỷ kết quả đã nghiệm thu trước đó;

đ) Không được tham gia làm chủ nhiệm, thành viên nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo các cấp trong vòng 03 năm;

e) Không được xem xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng, nâng lương trước thời hạn;

g) Hình thức kỷ luật khác theo quy định của pháp luật.

3. Đối với vi phạm trong báo cáo khoa học, công bố khoa học

- a) Bị nhắc nhở, yêu cầu khắc phục (chỉnh sửa, đính chính, rút lại công bố);
- b) Bị huỷ bỏ kết quả nghiệm thu, thu hồi thành tích thi đua, khen thưởng đã sử dụng báo cáo, công bố có vi phạm;
- c) Bị từ chối nhận bài đăng trên Đặc san khoa học và công nghệ của Trường trong

kỳ đó, nếu vi phạm từ lần thứ hai trở lên thì Hội đồng liên chính học thuật xem xét, đưa ra kiến nghị và trình Hiệu trưởng quyết định;

d) Không được xem xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng, nâng lương trước thời hạn;

đ) Hình thức kỷ luật khác theo quy định pháp luật.

4. Đối với vi phạm khi tham gia thành viên các hội đồng về khoa học và công nghệ

a) Bị dừng tư cách, vị trí thành viên các Hội đồng có liên quan;

b) Bị cấm tham gia vào các nhiệm vụ tương tự trong vòng 03 năm;

c) Không được xem xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng, nâng lương trước thời hạn;

d) Hình thức kỷ luật khác theo quy định pháp luật.

5. Đối với báo cáo nghiệm thu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp Trường

a) Đạo văn từ 25% trở lên, sẽ bị trả hồ sơ, yêu cầu viết lại báo cáo và hạ một bậc khi đánh giá nghiệm thu; hoặc tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Hội đồng đánh giá sẽ xác định không được chấp nhận, buộc dừng, chấm dứt hợp đồng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Tự đạo văn từ 30% trở lên sẽ bị trả hồ sơ, yêu cầu viết lại báo cáo và hạ một bậc khi đánh giá nghiệm thu, hoặc tùy theo tính chất, mức độ, Hội đồng đánh giá sẽ xác định không được chấp nhận, buộc dừng, chấm dứt hợp đồng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

6. Đối với sản phẩm, báo cáo nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, thực hiện tỷ lệ trích dẫn theo quy định. Trường hợp viên chức, người lao động và người học vi phạm bên ngoài Trường, ngoài việc bị xử lý tại nơi vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ, viên chức, người lao động và người học còn bị xử lý theo quy định của Nhà trường.

7. Trường hợp có căn cứ cho rằng không có hành vi vi phạm, tùy vào thời điểm xác nhận, Nhà trường xem xét xử lý, đính chính thông tin, áp dụng các biện pháp để khôi phục tình trạng ban đầu, khôi phục danh dự cho người bị ảnh hưởng.

8. Nhà trường xem xét xử lý vi phạm liên chính học thuật trong hoạt động đào tạo dựa theo các quy định pháp luật và các quy định khác của Nhà trường có liên quan.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Phòng KHCN&HTQT chủ trì tổ chức triển khai, tuyên truyền Quy định này.

2. Trường các đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Ngoài việc thực hiện theo Quy định này, các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện liên chính học thuật theo quy định các văn bản khác có liên quan của Nhà trường và của Nhà nước.

2. Quy định này chỉ áp dụng đối với các nhiệm vụ học thuật thuộc thẩm quyền quản lý của Nhà trường. Đối với các nhiệm vụ cấp bộ, cấp tỉnh, cấp quốc gia và nhiệm vụ khác không thuộc thẩm quyền quản lý của Nhà trường, các vi phạm sẽ được Nhà trường báo cáo, trao đổi bằng văn bản đến các cấp quản lý cao hơn theo đúng thẩm quyền xem xét, xử lý.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng thì các cá nhân, đơn vị gửi thông tin về Phòng KHCN&HTQT để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.